

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 970/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 18 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1330/QĐ-BYT ngày 18 tháng 4 năm 2025 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 0904/TTr-SYT ngày 24 tháng 4 năm 2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**



**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (*Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được công bố bằng file điện tử đính kèm theo Quyết định này trên hệ thống eGov*).

1. Sở Y tế thực hiện việc xây dựng và cập nhật quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính gắn với mã thủ tục hành chính lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. Đồng thời, niêm yết công khai và giải quyết các thủ tục hành chính này cho cá nhân, tổ chức đúng quy định; có trách nhiệm thông báo trên Cổng Hành chính công Zalo của tỉnh cho cá nhân, tổ chức biết, thực hiện dịch vụ công trực tuyến khi nộp hồ sơ đối với những thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này đã tích hợp và cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

2. Sở Khoa học và Công nghệ thẩm định các quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Y tế đã được cập nhật mã thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. Thông báo cho Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để làm cơ sở trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính của ngành Y tế.

3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quyết định này. Đồng thời, kiểm soát chất lượng và nhập dữ liệu quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được công bố kèm theo Quyết định này lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính. Thông báo mã thủ tục hành chính mới cập nhật cho Sở Y tế.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các danh mục thủ tục hành chính tương ứng được công bố tại Quyết định số 1912/QĐ-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Tây Ninh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các: Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - Văn phòng Chính phủ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- KSTT, TT.PVHCC; TTCB-TH;
- Lưu: VT, VPUBND tỉnh.

(Hg)

3



**Q. CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hồng Thanh



**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**  
**TRONG LĨNH VỰC KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH Y TẾ**  
**TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH**  
(Ban hành kèm theo Quyết định *970* /QĐ-UBND ngày *28* tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG: CẤP TỈNH ( 04 TTHC)**

| STT | Tên thủ tục hành chính                          | Mã TTHC                | Lĩnh vực             | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                             | Địa điểm thực hiện                                                                                                                                                                                                                                           | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Mức dịch vụ công trực tuyến | Căn cứ pháp lý                                                                                                                           |
|-----|-------------------------------------------------|------------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1.  | Cấp mới giấy phép hoạt động khám bệnh chữa bệnh | 1.012278.000.00.00.H53 | Khám bệnh, chữa bệnh | Tổ chức thẩm định điều kiện hoạt động và danh mục kỹ thuật thực hiện tại cơ sở đề nghị và lập biên bản thẩm định trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và; 10 ngày làm việc kể từ ngày ban hành biên bản thẩm định hoặc nhận được văn | <ul style="list-style-type: none"><li>- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</li><li>- Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Y tế</li><li>- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết TTHC: Sở Y tế</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>- Bệnh viện: 10.500.000 đồng/hồ sơ</li><li>- Phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình: 5.700.000 đồng/hồ sơ</li><li>- Phòng khám y học cổ truyền, Phòng chẩn trị y học cổ truyền, Trạm y tế: 3.100.000 đồng/hồ sơ</li><li>- Phòng khám chuyên khoa, Phòng khám liên</li></ul> | Toàn trình                  | Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế |



|    |                                                     |                         |                      |                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                 |            |                                                                                                                                          |
|----|-----------------------------------------------------|-------------------------|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                     |                         |                      | bản thông báo và tài liệu chứng minh đã hoàn thành việc khắc phục, sửa chữa của cơ sở đề nghị. |                                                                                                                                                                                                                                                                  | chuyên khoa, Phòng khám bác sỹ y khoa, Phòng khám răng hàm mặt, Phòng khám dinh dưỡng, Phòng khám y sỹ đa khoa, Cơ sở dịch vụ cận lâm sàng: 4.300.000 đồng/hồ sơ<br><br>- Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác: 4.300.000 đồng/hồ sơ |            |                                                                                                                                          |
| 2. | Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh    | 1.012279.000.00.00. H53 | Khám bệnh, chữa bệnh | 20 ngày                                                                                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</li> <li>- Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Y tế</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết TTHC: Sở Y tế</li> </ul> | Phí : 1.500.000 Đồng (không thu phí đối với trường hợp cấp sai do lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp)                                                                                                                                            | Toàn trình | Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế |
| 3. | Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh | 1.012280.000.00.00. H53 | Khám bệnh,           | Trường hợp không phải thẩm định thực tế tại cơ sở: 20 ngày kể từ                               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trung tâm</li> </ul>                                                                                                                                   | Không thu phí đối với trường hợp cấp sai do lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp, trường hợp                                                                                                                                                       | Toàn trình | Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025                                                                                     |

|  |  |  |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |  |                                                                                            |
|--|--|--|--------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--------------------------------------------------------------------------------------------|
|  |  |  | chữa<br>bệnh | <p>ngày nhận đủ hồ sơ;</p> <p>Trường hợp phải thẩm định thực tế tại cơ sở: Tổ chức thẩm định điều kiện hoạt động và danh mục kỹ thuật thực hiện tại cơ sở đề nghị và lập biên bản thẩm định trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và;</p> <p>10 ngày làm việc kể từ ngày ban hành biên bản thẩm định hoặc nhận được văn bản thông báo và tài liệu chứng minh đã hoàn thành việc khắc phục, sửa chữa của cơ sở đề nghị.</p> | <p>Phục vụ hành chính công tỉnh</p> <p>- Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Y tế</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết TTHC: Sở Y tế</p> | <p>thay đổi địa chỉ nhưng không thay đổi địa điểm do có sự điều chỉnh về địa giới hành chính và trường hợp điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với trường hợp giảm bớt danh mục kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh):</p> <p>I. Trường hợp 1: 1.500.000 đồng/hồ sơ</p> <p>II. Trường hợp 2:</p> <p>a) Thay đổi quy mô hoạt động:</p> <p>- Bệnh viện: 10.500.000 đồng/hồ sơ.</p> <p>Phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình: 5.700.000 đồng/hồ sơ.</p> <p>- Phòng khám y học cổ truyền, Phòng chẩn trị y học cổ truyền, Trạm y tế: 3.100.000 đồng/hồ sơ.</p> |  | <p>của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế</p> |
|--|--|--|--------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--------------------------------------------------------------------------------------------|

|  |  |  |  |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |  |  |
|--|--|--|--|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
|  |  |  |  |  | <p>- Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác: 4.300.000 đồng/hồ sơ.</p> <p>b) Thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn hoặc bổ sung danh mục kỹ thuật</p> <p>- Bệnh viện, Phòng khám đa khoa, Nhà hộ sinh, Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình, Phòng khám chuyên khoa, Phòng khám liên chuyên khoa, Phòng khám bác sỹ y khoa, Phòng khám răng hàm mặt, Phòng khám dinh dưỡng, Phòng khám y sỹ đa khoa, Cơ sở dịch vụ cận lâm sàng: 4.300.000 đồng/hồ sơ.</p> <p>- Phòng khám y học cổ truyền, Phòng chẩn trị y học cổ truyền, Trạm y tế: 3.100.000 đồng/hồ sơ.</p> <p>- Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh</p> |  |  |
|--|--|--|--|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|

|    |                                                                                  |                                |                               |         |                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                    |               |                                                                                                                                          |
|----|----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|-------------------------------|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|---------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                  |                                |                               |         |                                                                                                                                                                                                                                                                  | khác: 4.300.000<br>đồng/hồ sơ.<br>c) Giảm bớt danh mục<br>kỹ thuật: Không thu phí. |               |                                                                                                                                          |
| 4. | Công bố đủ điều kiện<br>thực hiện khám sức<br>khỏe, khám và điều trị<br>HIV/AIDS | 1.012281.<br>000.00.00.<br>H53 | Khám<br>bệnh,<br>chữa<br>bệnh | 15 ngày | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</li> <li>- Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Y tế</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết TTHC: Sở Y tế</li> </ul> | Không quy định                                                                     | Toàn<br>trình | Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế |